





**CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2022**  
**GIAO CHO TỔNG CÔNG TY KHÁNH VIỆT (Công ty mẹ)**  
*(Kèm theo Quyết định số 124/QĐ-HĐTV ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Khánh Việt)*

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu các ngành</b>	Tr.đ	<b>7.791.870</b>	<i>Cộng ngang, bao gồm thuế TTĐB</i>
	- Ngành Thuốc lá	Tr.đ	7.553.670	
	- Ngành May	Tr.đ	67.900	
	- Ngành Du lịch	Tr.đ	15.060	
	- Ngành chăn nuôi	Tr.đ	155.240	
<b>2</b>	<b>Doanh thu bán ngoài</b>	Tr.đ	<b>4.788.200</b>	<i>Không bao gồm thuế TTĐB, loại trừ doanh thu nội bộ</i>
	+ Tr.đó doanh thu tài chính và thu nhập khác	Tr.đ	106.760	
<b>3</b>	<b>Tổng số thuế phát sinh phải nộp</b>	Tr.đ	<b>2.879.400</b>	
	- Thuế TTĐB	Tr.đ	2.555.810	
	- Thuế GTGT	Tr.đ	295.990	
	- Thuế TNDN	Tr.đ	27.600	
	<b>Tr.đó nộp tại tỉnh KH</b>	Tr.đ	<b>2.787.000</b>	
	+ Thuế TTĐB	Tr.đ	2.472.430	
	+ Thuế GTGT	Tr.đ	286.970	
	+ Thuế TNDN	Tr.đ	27.600	
<b>4</b>	<b>Kim ngạch xuất khẩu</b>	1000USD	<b>42.060</b>	
<b>5</b>	<b>Kim ngạch nhập khẩu</b>	1000USD	<b>59.640</b>	
<b>6</b>	<b>Tổng số lao động</b>	Người	<b>1.926</b>	
<b>7</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	Tr.đ	<b>244.970</b>	
<b>8</b>	<b>Sản phẩm SX-TT chủ yếu</b>			
<b>a</b>	<b>SP thuốc lá điếu</b>	1000b	<b>924.465</b>	
	- Nội tiêu	1000b	630.460	
	Tr.đó: Thuốc lá hợp tác NN	1000b	218.040	<i>(Quy đổi bao 20 điếu)</i>
	- Xuất khẩu	1000b	294.005	
<b>b</b>	<b>Sản lượng nguyên liệu tách cọng tiêu thụ</b>	tấn	<b>5.880</b>	
<b>d</b>	<b>SP may mặc gia công</b>	1000sp	<b>2.163</b>	<i>(Sản phẩm quy đổi)</i>
<b>e</b>	<b>SP thịt đà điểu, cá sấu các loại</b>	tấn	<b>241</b>	
<b>f</b>	<b>Lượt khách tham quan</b>	LK	<b>74.000</b>	



**CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2022**  
**GIAO CHO CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI KHATOCO**

(Kèm theo Quyết định số 124/QĐ-HĐTV ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Khánh Việt)

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Tổng doanh thu và thu nhập khác</b>	Tr.đ	<b>6.570.110</b>	
	- Doanh thu thuốc lá	Tr.đ	6.373.910	
	- Doanh thu may mặc	Tr.đ	185.990	
	- Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đ	130	
	- Thu nhập khác	Tr.đ	10.080	
<b>2</b>	<b>Thuế phải nộp</b>	Tr.đ	<b>56.490</b>	
	- Thuế GTGT	Tr.đ	25.000	
	- Thuế TNDN	Tr.đ	31.490	
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	Tr.đ	<b>157.450</b>	
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	Tr.đ	<b>125.960</b>	
<b>5</b>	<b>Vốn CSH bình quân</b>	Tr.đ	<b>250.000</b>	
<b>6</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH bình quân</b>	%	<b>50,4%</b>	
<b>7</b>	<b>Sản lượng tiêu thụ</b>			
<b>a</b>	<b>SP Thuốc lá điều nội tiêu</b>	1000b	<b>630.300</b>	
	- Bao liên kết	1000b	218.040	
	+ Thuốc lá White Horse các loại	1000b	216.000	
	+ Thuốc lá Everest các loại	1000b	2.040	
	- Bao nội địa	1000b	412.260	
	+ Bao cứng khác	1000b	370.560	
	+ Bao mềm nội tiêu	1000b	41.700	
<b>b</b>	<b>SP may mặc các loại</b>	1000sp	<b>1.025</b>	
	+ tr đó xuất khẩu	1000sp	600	



**CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2022**  
**GIÁO CHO CÔNG TY TNHH MTV ĐẦU TƯ & KINH DOANH**  
**BẤT ĐỘNG SẢN KHATOCO**

(Kèm theo Quyết định số 124/QĐ-HĐTV ngày 21 tháng 12 năm 2021  
của Hội đồng thành viên Tổng công ty Khánh Việt)

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Tr.đ	20.000	
2	Thuế phải nộp	Tr.đ	2.600	
	- Thuế GTGT	Tr.đ	1.600	
	- Thuế TNDN	Tr.đ	1.000	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	5.000	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	4.000	
5	Vốn CSH bình quân	Tr.đ	112.990	
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn CSH bình quân	%	3,5%	